

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 209/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2022, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 2000

Địa chỉ: Khu vực 1, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

*Bị đơn:* Anh Lê Hoàng P, sinh năm 1999

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 -11 - 2022 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Bích T và anh Lê Hoàng P.

*Theo giấy chứng nhận kết hôn số 48/2020 do Ủy ban nhân dân phường T, quận T, thành phố Cần Thơ cấp ngày 15 tháng 6 năm 2020.*

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Bích T với anh Lê Hoàng P thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Lê Nguyễn Trúc Q (nữ), sinh ngày 12-01-2018. Anh Lê Hoàng P đồng ý giao cháu Q cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Anh P tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đồng cho đến khi con tròn 18 tuổi, thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 12/2022.

Anh P được quyền đi lại thăm và chăm sóc con chung, không ai có quyền cản trở.

Về tài sản chung: Anh, chị xác định không có.

Về nghĩa vụ chung: Anh, chị xác định không có.

Án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Bích T tự nguyện nộp 150.000đồng án phí sơ thẩm ly hôn và 150.000đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng chị T đã nộp theo biên lai thu số 0009529 ngày 24 tháng 10 năm 2022.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục P thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, được sửa đổi, bổ sung Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- TAND TP.CT;
- VKSND huyện Cờ Đỏ;
- Chi cục THADS huyện Cờ Đỏ;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Minh Viễn**